

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 107/2025/QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 140/2025/NĐ-CP của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Thông tư số 09/2025/TT-BXD;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Quyết định này quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang gồm:

a) Quy định về phân cấp, giao quản lý đối với đường bộ quy định tại điểm a, điểm b, điểm c khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 và khoản 2 Điều 6 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

b) Quy định trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác quy định tại khoản 5 Điều 30 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

c) Quy định đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường địa phương không có trong các quy hoạch quy định tại khoản 8 Điều 29 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ;

d) Tổ chức lập, soát xét, thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông và hồ sơ hoàn thành dự án

khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai đối với các tuyến đường bộ được giao quản lý quy định tại điểm b khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 16 Thông tư số 40/2024/TT-BGTVT quy định về công tác phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai trong lĩnh vực đường bộ;

đ) Giao cập nhật, điều chỉnh các thông tin trong cơ sở dữ liệu đường bộ thuộc phạm vi quản lý quy định tại khoản 8 Điều 60 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

2. Trường hợp các văn bản quy phạm được viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng các văn bản sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quyết định này áp dụng đối với cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân liên quan đến: phân cấp, giao quản lý đối với đường bộ quy định tại khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15; trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế và trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đối với đường địa phương đang khai thác; đấu nối đối với trường hợp kết nối với đường địa phương không có trong các quy hoạch; tổ chức lập, soát xét, thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông và hồ sơ hoàn thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai; cập nhật, điều chỉnh các thông tin trong cơ sở dữ liệu đường bộ.

Điều 3. Phân cấp, giao quản lý đường bộ

1. Sở Xây dựng quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì đường bộ theo quy định đối với các loại đường bộ sau đây:

a) Quốc lộ do Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý (trừ các tuyến theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều này);

b) Đường tỉnh;

c) Các trường hợp khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý.

2. Ủy ban nhân dân các xã, phường (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì đường bộ thuộc phạm vi quản lý, địa giới hành chính theo quy định đối với các loại đường bộ sau đây:

a) Đường gom, đường bên tách khỏi quốc lộ;

b) Tuyến, đoạn tuyến quốc lộ không còn trong quy hoạch mạng lưới đường bộ, trừ trường hợp quốc lộ có yêu cầu đặc biệt về bảo đảm quốc phòng, an ninh theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều 8 Luật Đường bộ số 35/2024/QH15;

c) Đường xã (bao gồm các tuyến đường huyện cũ trước sáp nhập);

d) Đường đô thị;

đ) Đường thôn;

e) Các trường hợp khác được Ủy ban nhân dân tỉnh giao quản lý.

Điều 4. Tổ chức lập, soát xét, thẩm định, phê duyệt hồ sơ hoàn thành khắc phục hậu quả thiên tai, xử lý ùn tắc, bảo đảm giao thông; hồ sơ hoàn

thành dự án khẩn cấp phòng, chống, khắc phục hậu quả thiên tai đối với đường bộ được giao quản lý

1. Sở Xây dựng thực hiện đối với đường bộ tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với đường bộ tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này.

Điều 5. Giao cấp nhật, điều chỉnh các thông tin trong cơ sở dữ liệu đường bộ thuộc phạm vi quản lý

1. Sở Xây dựng thực hiện đối với đường bộ tại khoản 1 Điều 3 Quyết định này.

2. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện đối với đường bộ tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này.

Điều 6. Trình tự, thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

1. Chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo hình thức trực tiếp hoặc gián tiếp (qua hệ thống bưu điện hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến) đến cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Hồ sơ đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác (trừ đường thôn) bao gồm:

a) Đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo Mẫu số 1 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Hồ sơ khảo sát, thiết kế bản vẽ thi công công trình nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác, bao gồm: Thuyết minh thiết kế, bản vẽ thiết kế nút giao đầu nối và bản vẽ hoàn trả kết cấu hạ tầng đường bộ, bản vẽ tổ chức giao thông tại nút giao đầu nối, hồ sơ khảo sát địa hình, địa chất;

c) Văn bản giao làm chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác.

3. Cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác:

a) Sở Xây dựng thực hiện chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường bộ tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 3 Quyết định này;

b) Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường bộ tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này (trừ đường thôn);

4. Cơ quan có thẩm quyền thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác và xử lý như sau:

a) Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; hướng dẫn tổ chức, cá nhân hoàn thiện hồ sơ đối với trường hợp hồ sơ không đủ;

b) Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận, nếu không đủ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện. Đối với trường hợp nộp trực tuyến, trong thời hạn không quá 08

giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận, nếu không đủ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì có văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo Mẫu số 2 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này. Trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

5. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương có thời hạn 18 tháng, hết thời hạn nêu trên mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo quy định tại Điều 7 Quyết định này hoặc có thay đổi về quy mô nút giao đầu nối thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao.

6. Đối với kết nối giao thông thuộc dự án đầu tư xây dựng đường bộ do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã là người có thẩm quyền quyết định đầu tư, việc quyết định thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác thực hiện trong quyết định phê duyệt dự án và không phải thực hiện các thủ tục về chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác.

Điều 7. Trình tự, thủ tục cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

1. Chủ đầu tư dự án xây dựng nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác gửi 01 bộ hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo hình thức trực tiếp hoặc gửi gián tiếp (qua hệ thống bưu điện hoặc qua cổng dịch vụ công trực tuyến) đến cơ quan có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều này.

2. Hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương (trừ đường thôn) đang khai thác bao gồm:

a) Đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo Mẫu số 3 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này;

b) Thuyết minh và bản vẽ biện pháp tổ chức thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác, biện pháp bảo đảm giao thông đường bộ khi thi công xây dựng nút giao đầu nối.

3. Cơ quan có thẩm quyền cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác:

a) Sở Xây dựng thực hiện cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường bộ tại điểm b, điểm c khoản 1 Điều 3 Quyết định này;

b) Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường bộ tại khoản 2 Điều 3 Quyết định này (trừ đường thôn).

4. Cơ quan có thẩm quyền thực hiện tiếp nhận, kiểm tra hồ sơ cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác và xử lý như sau:

a) Đối với trường hợp nộp trực tiếp, sau khi kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận hồ sơ và viết phiếu hẹn trả kết quả; nếu không đủ thì hướng dẫn chủ đầu tư hoàn thiện hồ sơ theo quy định;

b) Đối với trường hợp nộp gián tiếp, trong thời hạn 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận, nếu không đủ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện. Đối với trường hợp nộp trực tuyến, trong thời hạn không quá 08 giờ làm việc kể từ thời điểm nhận được hồ sơ, cơ quan có thẩm quyền thực hiện kiểm tra thành phần hồ sơ, nếu đủ thì tiếp nhận, nếu không đủ có văn bản thông báo đến tổ chức, cá nhân để bổ sung, hoàn thiện;

c) Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ khi nhận đủ hồ sơ theo quy định, cơ quan có thẩm quyền tiến hành xem xét hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác theo Mẫu số 4 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này. Trường hợp không chấp thuận thì phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

5. Thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác như sau:

a) Đối với nút giao đầu nối thuộc dự án đầu tư công, đầu tư theo phương thức đối tác công tư, hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đầu nối bằng tiến độ thực hiện dự án;

b) Đối với các trường hợp không thuộc quy định tại điểm a khoản này, thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đầu nối không quá 24 tháng kể từ ngày được cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác;

c) Hết thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công mà chưa hoàn thành thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục cấp phép.

Điều 8. Đầu nối đối với trường hợp kết nối với đường địa phương không có trong các quy hoạch

Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp xã chấp thuận vị trí đầu nối vào đường địa phương đang khai thác thuộc phạm vi quản lý tại Điều 3 Quyết định này đối với vị trí nút giao đầu nối không có trong các quy hoạch, bảo đảm quy định tại khoản 2 Điều 27 Nghị định số 165/2024/NĐ-CP quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ.

Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với các văn bản chấp thuận, giấy phép thi công đã được cấp trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực vẫn còn thời hạn sử dụng thì tổ chức, cá nhân được tiếp tục sử dụng theo các nội dung tại văn bản, giấy phép đã cấp.

2. Đối với các văn bản chấp thuận, giấy phép thi công, giấy phép sử dụng tạm thời một phần lòng đường, vỉa hè đã cấp trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực nhưng đã hết hạn sử dụng ghi trên văn bản, giấy phép đã cấp thì thực hiện lại theo các nội dung tại Quyết định này.

3. Sở Xây dựng và Ủy ban nhân dân cấp xã tiếp tục thực hiện việc quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì đối với kết cấu hạ tầng đường bộ đã được cơ quan, người có thẩm quyền giao hoặc điều chuyển (bao gồm cả kết cấu hạ tầng đường bộ kế thừa từ các cơ quan, đơn vị hành chính trước khi sắp xếp, điều chỉnh) cho đến khi có quyết định giao, điều chuyển thay thế, bổ sung hoặc điều chỉnh theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng và khai thác kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2026.
2. Bãi bỏ Quyết định số 55/2024/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.
3. Bãi bỏ số thứ tự 67 Mục V Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về việc áp dụng các Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang và tỉnh Hà Giang trước sắp xếp trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.
4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường;
- Cơ sở dữ liệu VBQPPL tỉnh;
- Như Điều 10;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin-Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, QHĐTXD.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phan Huy Ngọc

Phụ lục

(Ban hành kèm theo Quyết định số 107/2025/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Mẫu số 1. Mẫu đơn đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng ... năm 202...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CHẤP THUẬN THIẾT KẾ NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO ĐƯỜNG ĐỊA PHƯƠNG ĐANG KHAI THÁC

Về việc đề nghị chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường (ghi tên, số hiệu đường bộ)

Kính gửi: (Ghi tên cơ quan có thẩm quyền chấp thuận thiết kế nút giao vào đường địa phương đang khai thác).

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ ... (ghi các văn bản/quyết định phê duyệt vị trí nút giao đầu nối trừ vị trí đầu nối không phải chấp thuận theo quy định tại Nghị định quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ; dự án đầu tư xây dựng có nút giao đầu nối, văn bản giao chủ đầu tư xây dựng nút giao đầu nối);

Căn cứ hồ sơ thiết kế ... (ghi tên công trình nút giao đầu nối) kèm theo tài liệu quy định tại điểm b, điểm c khoản 2 Điều 6 Quyết định này, do (3)... (ghi tên tổ chức tư vấn lập, trường hợp thiết kế đã được thẩm định và phê duyệt thì ghi rõ số quyết định duyệt, cơ quan đã phê duyệt);

(2)... (ghi cơ quan đề nghị) đề nghị chấp thuận thiết kế của nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường ... (ghi tên, số hiệu đường bộ) ... do tổ chức tư vấn ... lập (trường hợp

thiết kế đã được thẩm định và phê duyệt thì ghi rõ số quyết định duyệt, cơ quan đã phê duyệt) và được gửi kèm theo văn bản đề nghị này.

(2)... (ghi tên đơn vị ký đơn) cam kết thực hiện đúng văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối, sửa đổi, bổ sung đầy đủ báo hiệu đường bộ và công trình an toàn giao thông tại nút giao đầu nối; thực hiện các thủ tục cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối trước khi tổ chức thi công nút giao đầu nối, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn xây dựng khi thi công nút giao đầu nối, bảo vệ môi trường; không yêu cầu bồi thường, hoàn trả đúng yêu cầu kỹ thuật đối với các hạng mục kết cấu hạ tầng đường bộ bị ảnh hưởng do thi công nút giao đầu nối, đồng thời khắc phục các tồn tại nếu quá trình khai thác sử dụng nút giao xuất hiện điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và đóng vị trí nút giao đầu nối theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

Địa chỉ liên hệ:

Số điện thoại:

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT.

(...2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của tổ chức đề nghị (nếu có);
- (2) Tên đơn vị hoặc tổ chức đề nghị chấp thuận thiết kế và phương án tổ chức giao thông của nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác (do chủ đầu tư đứng đơn);
- (3) Tên tổ chức tư vấn.

Mẫu số 2. Mẫu văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng ... năm 202...

Về việc chấp thuận thiết kế
nút giao đầu nối vào ...
(ghi bên trái/hoặc bên phải
tuyến Km ... (ghi lý trình)
đường ... (ghi tên, số hiệu
đường bộ)

Kính gửi: - (ghi tên đơn vị đề nghị chấp thuận nút giao đầu nối);
- (ghi tên cơ quan cấp phép thi công nút giao đầu nối
trong trường hợp cơ quan cấp phép nút giao đầu nối khác cơ
quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối).

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của
Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ
và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi
Nghị định số 243/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của
Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết
cấu hạ tầng đường bộ;

Căn cứ Quyết định số/2025/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025
của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên
địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ ... (ghi các văn bản/quyết định phê duyệt vị trí nút giao đầu nối
trừ vị trí đầu nối không phải chấp thuận theo quy định tại Nghị định quy định chi
tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ, Điều 77 Luật Trật
tự, an toàn giao thông đường bộ; dự án đầu tư xây dựng có nút giao đầu nối, văn
bản giao chủ đầu tư xây dựng nút giao đầu nối);

Sau khi xem xét thiết kế của nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên
phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường ... (ghi tên, số hiệu đường bộ)...
(ghi cơ quan chấp thuận) chấp thuận nút giao đầu nối với các nội dung sau:

1. Chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải
tuyến Km ... (ghi lý trình) của đường (ghi tên, số hiệu đường bộ) kèm
theo các yêu cầu khác tại các mục a, b, c... văn bản này;

2. Các yêu cầu khác đối với tổ chức, cá nhân được chấp thuận thiết kế nút
giao đầu nối tại mục 1 văn bản này như sau:

a) ..

b) ...

c) ...

(Phần ghi các yêu cầu: Sửa đổi bổ sung thiết kế nút giao đầu nối, sửa đổi, bổ sung đầy đủ báo hiệu đường bộ và công trình an toàn giao thông tại nút giao đầu nối; thực hiện các thủ tục cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối trước khi tổ chức thi công nút giao đầu nối, thực hiện các biện pháp bảo đảm an toàn giao thông, an toàn xây dựng khi thi công nút giao đầu nối, bảo vệ môi trường và không yêu cầu bồi thường, hoàn trả đúng yêu cầu kỹ thuật đối với các hạng mục kết cấu hạ tầng đường bộ bị ảnh hưởng do thi công nút giao đầu nối, đồng thời khắc phục các tồn tại nếu quá trình khai thác sử dụng nút giao xuất hiện điểm hay xảy ra tai nạn giao thông, điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông và đóng vị trí nút giao đầu nối theo quy định của pháp luật khi có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).

3. Văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối có thời hạn 18 tháng, hết thời hạn nêu trên mà chủ đầu tư chưa gửi hồ sơ đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác hoặc có thay đổi về quy mô nút giao đầu nối thì phải thực hiện lại từ đầu thủ tục chấp thuận thiết kế nút giao.

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT.

(...2....)

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ CỦA
NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi

(1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối.

(2) Tên cơ quan chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối.

Mẫu số 3. Mẫu đơn đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác

(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

(2)

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng ... năm 202...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI VÀO...

Về đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối vào Km...+... đường...

Kính gửi: ... (ghi cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép thi công nút giao đầu nối).

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ văn bản ... (ghi các văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối của cơ quan...) về việc chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường ... (ghi tên, số hiệu đường bộ) ...;

(2) đề nghị được cấp phép thi công nút giao đầu nối vào... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường ... (ghi tên, số hiệu đường bộ) trong thời gian thi công từ ngày ... tháng ... năm ... đến hết ngày .. tháng ... năm ... kèm theo hồ sơ quy định tại điểm b khoản 2 Điều 7 Quyết định này;

(2) thi công công trình nút giao: Xin cam kết tự di chuyển hoặc cải tạo công trình và không đòi bồi thường khi cơ quan quản lý đường bộ có yêu cầu di chuyển hoặc cải tạo; đồng thời, hoàn chỉnh các thủ tục theo quy định của pháp luật có liên quan để công trình nút giao được triển khai xây dựng trong thời hạn có hiệu lực của giấy phép thi công nút giao đầu nối vào đường địa phương đang khai thác;

(2) xin cam kết thi công theo đúng hồ sơ thiết kế đã được chấp thuận và đã được phê duyệt; tuân thủ theo quy định của Giấy phép thi công. Nếu thi công không thực hiện các biện pháp bảo đảm giao thông thông suốt, an toàn



theo quy định, để xảy ra tai nạn giao thông, ùn tắc giao thông, ô nhiễm môi trường nghiêm trọng, (2) chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

(...2....)

Nơi nhận:

- Như trên;
-;
- Lưu: VT.

**QUYỀN HẠN, CHỨC VỤ
CỦA NGƯỜI KÝ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi

- (1) Tên tổ chức hoặc cơ quan cấp trên của chủ đầu tư, tổ chức đề nghị (nếu có);
- (2) Tên chủ đầu tư, cơ quan, tổ chức đề nghị cấp phép thi công nút giao đầu nối.

Mẫu 4. Mẫu giấy phép thi công nút giao đầu nối

TÊN CƠ QUAN CẤP TRÊN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÊN CƠ QUAN CẤP PHÉP Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:/.....

....., ngày ... tháng ... năm 202...

GIẤY PHÉP THI CÔNG NÚT GIAO ĐẦU NỐI

Công trình: Nút giao đầu nối.....(1).....

Lý trình:..... đường.....

Căn cứ Luật Đường bộ số 35/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 165/2024/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đường bộ và Điều 77 Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 243/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Thông tư số 41/2024/TT-BGTVT ngày 15 tháng 11 năm 2024 của Bộ Giao thông vận tải quy định về quản lý, vận hành, khai thác và bảo trì kết cấu hạ tầng đường bộ;

Căn cứ Quyết định số /2025/QĐ-UBND ngày tháng 12 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định một số nội dung về quản lý đường bộ trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ văn bản ... (ghi các văn bản chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối của cơ quan ... (2) ... về việc chấp thuận thiết kế nút giao đầu nối vào ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của tuyến đường ... (ghi tên, số hiệu đường bộ)...;

Căn cứ Đơn đề nghị cấp phép thi công của.....(3) và hồ sơ thiết kế, tổ chức thi công được duyệt.

1. Cấp cho:.....(3)

- Địa chỉ

- Điện thoại

-

2. Được phép thi công nút giao đầu nối vào nút giao ... (ghi bên trái/hoặc bên phải tuyến Km ... (ghi lý trình) của đường (ghi tên, số hiệu đường bộ)..., theo hồ sơ thiết kế nút giao đầu nối đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận gồm các nội dung chính như sau:

a).....;

b).....;

3. Các yêu cầu đối với đơn vị thi công công trình:

- Mang giấy này đến người quản lý, sử dụng đường bộ (trực tiếp quản lý tuyến đường) để nhận bàn giao mặt bằng hiện trường; tiến hành thực hiện các biện pháp đảm bảo an toàn giao thông theo hồ sơ tổ chức thi công được duyệt và các quy định của pháp luật về đường bộ, pháp luật về trật tự, an toàn giao thông đường bộ khi thi công trong phạm vi bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ;

- Sau khi nhận mặt bằng thi công, đơn vị thi công phải chịu trách nhiệm về an toàn giao thông, chịu sự kiểm tra, kiểm soát của người quản lý, sử dụng đường bộ và cơ quan có thẩm quyền khác;

- Kể từ ngày nhận bàn giao mặt bằng, nếu đơn vị thi công không thực hiện việc tổ chức giao thông, gây mất an toàn giao thông sẽ bị đình chỉ thi công; mọi trách nhiệm liên quan đến tai nạn giao thông và chi phí thiệt hại khác (nếu có) đơn vị thi công tự chịu, ngoài ra còn chịu xử lý theo quy định của pháp luật;

- Thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về đền bù thiệt hại công trình đường bộ do lỗi của đơn vị thi công gây ra khi thi công trên đường bộ đang khai thác;

- Khi kết thúc thi công phải bàn giao lại mặt bằng thi công cho đơn vị quản lý đường bộ;

- (các nội dung khác nếu cần thiết)

4. Thời hạn thi công:

Giấy phép thi công này có thời hạn từ ngày.../.../20... đến ...ngày .../.../20....

Nơi nhận:

-;

(...2....) NGƯỜI KÝ

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)

Hướng dẫn nội dung ghi

- (1): Ghi tên dự án, công trình cấp giấy phép thi công.
- (2): Ghi tên cơ quan thẩm quyền chấp thuận thiết kế.
- (3): Ghi tên tổ chức, cá nhân đề nghị cấp giấy phép thi công.